

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HSST
Ngày 19 - 04 - 2022

**N H Â N D Â N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái

Ông Nguyễn Văn Chuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh năm: 1977; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Đội 18, xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Bố đẻ: Phạm Văn P (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị H1, sinh năm 1945, Nơi cư trú: Đội 10, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Gia đình có 04 anh chị em bị cáo là thứ 2; Chồng: Đặng Văn R, sinh năm: 1970; Nơi ĐKKHKT: Đội 18, xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 19/12/2021, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Bùi Văn T – sinh năm 1972 (Đã chết)

Trú tại: Xóm 11, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Đại diện theo pháp luật của bị hại là:

1. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1976 (vợ ông T)

2. Chị Bùi Thị Thúy H, sinh năm 1999 (con ông T)
3. Anh Bùi Hữu N, sinh năm 2000 (con ông T)

Cùng trú tại: Xóm 11, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại:
Anh Bùi Hữu N, sinh năm 2000; trú tại: Xóm 11, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16 tháng 10 năm 2021, Phạm Thị H điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu HASAMA đi thu mua đồ phế liệu (Đồng nát) ở xã Trục Cường, huyện Trục Ninh. Đến khoảng 17h30 phút cùng ngày, H điều khiển xe đạp điện từ xã Trục Cường theo Quốc lộ 37 để về nhà. Khi H về đến Km 70 thuộc địa phận xóm 2 xã Trục Thái, huyện Trục Ninh, lúc này trời mưa nhỏ đường ướt. H điều khiển xe đạp điện đi ở giữa phần đường dành cho xe cơ giới bên phải theo hướng đi Trục Thái - Ngã 3 Trại Ninh với tốc độ 29,7km/h. H quan sát thấy ông Bùi Văn T đang đi bộ phía trước cùng chiều và đi trên phần đường dành cho xe cơ giới bên phải, cách vạch sơn phân cách giữa phần đường dành cho xe thô sơ và xe cơ giới bên phải 1m, cách đầu xe của H khoảng 30 - 40m. H tiếp tục điều khiển xe đi về phía trước. Khi đi đến gần ông T, H không tập trung, chú ý quan sát và không tuân thủ quy định về tốc độ nên phần đầu xe bên phải tại vị trí giỏ xe phía trước đã xô vào người ông T đẩy ông T ngã ra đường trên phần đường dành cho xe cơ giới bên phải. Xe đạp điện của H bị đổ ngã về bên trái xe, trên phần đường dành cho xe cơ giới bên phải.

Hậu quả: Ông Bùi Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định thì tử vong; Phạm Thị H bị thương xung, bầm tím vùng mắt phải.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1355/GĐKTHS ngày 25/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định xác định: Nạn nhân Bùi Văn T chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan:

Hướng khám nghiệm: Trục Thái - Ngã 3 Trại Ninh.

- Hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn tại Km 70 Quốc lộ 37 thuộc địa phận xóm 2 xã Trục Thái, huyện Trục Ninh. Đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 10m, chia làm 2 chiều bằng vạch sơn đứt đoạn giữa đường. Mỗi chiều được chia thành 2 làn, làn xe dành cho xe cơ giới rộng 3,5m, làn dành cho xe thô sơ rộng 1,5m được phân giữa 2 làn bằng vạch sơn liền. Mép đường chuẩn là mép bên phải đường. Hai bên mép đường là rãnh thoát nước, tiếp giáp là khu dân cư sinh sống. Điểm mốc khám nghiệm là cột mốc Km 70 bên trái đường.

- Xe đạp điện (không có biển số) đổ về bên trái của xe, nằm ở phần đường dành cho xe cơ giới bên phải. Đầu xe hướng ngã 3 Trái Ninh, đuôi xe hướng UBND xã Trục Thái. Trục bánh trước cách mép đường đường phải 3,3m. Trục bánh sau cách mép đường phải 3,3m và cách mốc là 39,5m.

- Trên hiện trường có một đám máu đã bị xử lý có KT: 0,2 x 0,2m nằm trên phần đường của xe cơ giới bên phải. Tâm đám máu cách trục trước xe đạp điện: 1,8m và cách mép đường chuẩn: 1,6m.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh đã tạm giữ:

- 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu HASAMA bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự thỏa thuận khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình ông T số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*). Gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Vật chứng: Xe đạp điện nhãn hiệu HASAMA là tài sản của bị cáo. Sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe đạp điện cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản Cáo trạng số 20/QĐ-KSĐT ngày 21/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, truy tố Phạm Thị H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện cho gia đình bị hại là anh Bùi Hữu N: Đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự; Gia đình anh Bùi Hữu N đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường là 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*), nay gia đình anh N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đọc bản luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Thị H theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Phạm Thị H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Thị H từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện của người bị hại đã giải quyết xong.

Bị cáo Phạm Thị H đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản giám định số: 1355/GĐKTTHS ngày 25/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/10/2021, bị cáo Phạm Thị H đã có hành vi điều khiển xe đạp điện đi trên đường Quốc lộ 37, hướng đi UBND xã Trục Thái về ngã 3 Trác Ninh. Khi đến Km 70 thuộc địa phận xóm 2 xã Trục Thái, huyện Trục Ninh, H đã không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên xô vào ông Bùi Văn T đi bộ cùng chiều. Hậu quả ông T chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Hành vi điều khiển xe đạp điện của bị cáo H đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS như Cáo trạng của VKS nhân dân huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

Nguyên nhân của vụ tai nạn:

- Lỗi của bị cáo Phạm Thị H: Không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ là vi phạm khoản 1, điều 12 Luật giao thông đường bộ.

- Lỗi của nạn nhân Bùi Văn T: Đi bộ không đi sát mép đường là vi phạm khoản 1 điều 32 luật giao thông đường bộ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả bồi thường đủ cho bị hại; bị hại cũng có

lỗi 1 phần; gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa đại diện của gia đình bị hại đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo nên cũng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Về hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Phạm Thị H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19/04/2022).

Giao bị cáo Phạm Thị H cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Phạm Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Bị cáo Phạm Thị H và đại diện gia đình của bị hại có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu